

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 02/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH U, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Xuân Thu.

-Các hội thẩm nhân dân: Bà Vừ Thị Hoa; Ông Đinh Xuân Thủy.

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Th U tỉnh Lai Châu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 02/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th U, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST- HS, ngày 18/01/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:44/2023/QĐXXST- HS ngày 16/02/2023 đối với bị cáo:

Hà Văn L - sinh ngày 30/9/1998, tại Th U, Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản M, xã M Th, huyện Th U, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hà Văn H - sinh năm 1970; Con bà: Lò Thị N - sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hà Thị H1 – sinh năm 1997; Bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 14 giờ 45 phút ngày 05/11/2022, tạm giam từ ngày 13/11/2022, đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh.

(có mặt tại phiên tòa)

-Bị hại: Anh Châu Văn L – sinh ngày 08/12/1989.

Trú tại: Bản M, xã M Th, huyện Th U, tỉnh Lai Châu.

(có mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn H – sinh 1970.

Trú tại: Bản M, xã M Th, huyện Th U, tỉnh Lai Châu.

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04/11/2022 trên đường đi chơi về nhà, Hà Văn L đi qua cửa hàng tạp hóa của anh Châu Văn L2, sinh năm 1989, trú tại bản M, xã M Th, huyện Th U, tỉnh Lai Châu thấy cửa hàng tạp hóa khóa cửa bên ngoài không có ai trông coi. Hà Văn L nảy sinh ý định vào quán nhà anh L2 để trộm

cấp tài sản. L đi đến nhà anh Hà Văn L1, sinh năm 1980 (trú cùng bản), lấy một 01 thanh kim loại (xà cày) bên cạnh tường nhà anh L1. Sau đó, L quay lại cửa hàng tạp hóa nhà anh L2, cậy khóa rồi bật đèn pin mang theo đi vào trong quán mở tủ quần áo thì thấy 01 chiếc túi, bên trong đựng tiền và nhiều thẻ cào nạp điện thoại cùng 01 con lợn làm bằng đất nung màu vàng. L lấy hết số tiền và thẻ cào cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi ôm 01 con lợn làm bằng đất đi ra ngoài khép cửa lại. L đi ra ngõ vào nhà của L ném ổ khóa vào mương nước gần bụi tre ven đường. Sau đó, L dùng xà cày đập vỡ con lợn đất thấy bên trong có tiền việt nam đồng và 03 tờ tiền nhân dân tệ Trung quốc, mỗi tờ có mệnh giá 01 nhân dân tệ. L lấy hết số tiền Việt Nam đồng cho vào túi quần rồi thu vớ con lợn đất cùng 03 tờ tiền Trung Quốc đem vứt xuống mương nước gần đó rồi đi về nhà cất giấu chiếc xà cày gần máy xát gạo. Về đến nhà, L lấy số tiền trộm cắp được ra kiểm đếm được tổng số tiền 6.200.000 đồng và 91 thẻ cào điện thoại mạng Viettel tổng mệnh giá 2.210.000 đồng, gồm: 78 thẻ mệnh giá 20.000 đồng; 13 thẻ 50.000 đồng. Sau đó, L lấy 02 thẻ có mệnh giá 20.000 đồng và 01 thẻ 50.000 đồng cào lấy số nạp vào số thuê bao 0387472026 của L sử dụng, số thẻ cào còn lại L cất giấu trong đồng chăn trên đầu giường rồi đi ngủ. Đến sáng 05/11/2022, L mượn xe mô tô biển kiểm soát 25T1 - 111.51 của bố đẻ ông Hà Văn H, sinh năm 1970, trú tại bản M, xã M Th, huyện Th U đi ra chợ huyện Th U mua 01 bộ quần áo, mua đồ ăn hết 682.000 đồng.

Ngày 05/11/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Th U đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn L. Quá trình giữ người, Cơ quan điều tra thu giữ của Hà Văn L 01 ví da bên trong có số tiền 5.518.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 25T1 – 111.51; 01 chìa khóa xe mô tô; 01 chiếc quần dài vải màu đen; 01 chiếc áo khoác dày tay bằng vải màu đen có mũ đội đầu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Th U thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 88 thẻ cào điện thoại nhà mạng Viettel trong đó có 76 thẻ có mệnh giá 20.000 đồng và 12 thẻ có mệnh giá 50.000 đồng; 01 đèn pin kiểu đội đầu; 02 mảnh gốm màu vàng; 01 thanh kim loại (xà cày); 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt; 01 quần vải màu đen; 01 điện thoại di động; 01 sim điện thoại mạng Viettel.

Tại bản Kết luận giám định số 884/KLGĐ ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 5.518.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25T1 – 111.51 cùng chìa khóa xe mô tô tạm giữ của Hà Văn L. Căn cứ đơn xin lại tài sản của Hà Văn H, sinh năm 1970, trú tại bản M, xã M Th, huyện Th U. Ngày 15/11/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng số 65/QĐ-CSĐT trả

lại chiếc xe mô biển kiểm soát 25T1 – 111.51 cùng chìa khóa xe mô tô cho anh Hà Văn H. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của anh Châu Văn L2, sinh năm 1989, trú tại bản M, xã M Th, huyện Th U, xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Ngày 23/11/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 67 và 70/QĐ-CSĐT trả lại cho anh Châu Văn L2 88 thẻ cào điện thoại nhà mạng Viettel trong đó có 76 thẻ có mệnh giá 20.000 đồng, 12 thẻ có mệnh giá 50.000 đồng và số tiền 5.518.000 đồng.

Vật chứng còn lại gồm: 01 ví da màu đen có lo gô ngôi sao ba cánh bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc quần dài vải màu đen có chữ VIVERO; 01 chiếc áo khoác dày tay vải màu đen có mũ đội đầu, phía sau lưng có chữ “KX2” màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng (điện thoại không mở được nguồn) có lắp kèm theo 01 sim mạng Viettel; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt, trên thân áo có các họa tiết hình chữ V màu trắng; 01 quần vải màu đen; 01 đèn pin kiểu đội đầu; 02 mảnh gốm màu vàng; 01 thanh kim loại (xà cày).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Châu Văn L2 yêu cầu bị cáo Hà Văn L bồi thường số tiền đã chiếm đoạt; 02 thẻ cào mệnh giá 20.000 đồng và 01 thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ tiền nhân dân tệ Trung quốc, mỗi tờ có mệnh giá 01 nhân dân tệ; 01 con lợn đất giá 150.000 đồng; 01 ổ khóa trị giá 80.000 đồng và thiệt hại khác. Tổng thiệt hại là 11.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th U đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th U giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36 ; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ (05/11/2022 đến ngày 08/12/2022) là 01 tháng 03 ngày, quy đổi thành 03 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn.

Về vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Hà Văn L 01 ví da màu đen có lo gô ngôi sao ba cánh bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc quần dài vải màu đen có chữ VIVERO; 01 chiếc áo khoác dày tay vải màu đen có mũ đội đầu, phía sau lưng có chữ “KX2” màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG

màn hình cảm ứng có lắp kèm theo 01 sim mạng Viettel; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt, trên thân áo có các họa tiết hình chữ V màu trắng; 01 quần vải màu đen.

Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin kiểu đội đầu; 02 mảnh gốm màu vàng; 01 thanh kim loại (xà cày). Vì các vật chứng này bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa người bị hại là Châu Văn L2 và bị cáo Hà Văn L đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường toàn bộ thiệt hại là 5.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về án phí. Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th U, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Th U, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như nội dung cáo trạng truy tố, một lần nữa khẳng định: Khoảng 22 giờ ngày 04/11/2022, tại bản M, xã M Th, huyện Th U, tỉnh Lai Châu, Hà Văn L đã thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt số tiền 6.200.000 đồng tiền mặt và 91 thẻ cào điện thoại nhà mạng Viettel có giá 2.210.000 đồng của anh Châu Văn L2. Sau đó, Hà Văn L đã tiêu xài cá nhân hết 682.000 đồng, nạp điện thoại hết 90.000 đồng còn lại số tiền 5.518.000 đồng và 88 thẻ cào điện thoại nhà mạng Viettel trị giá 2.120.000 đồng Hà Văn L đã giao

nộp lại cho Cơ quan điều tra. Hành vi của bị cáo Hà Văn L thực hiện đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với vai trò, hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Xét về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Do lười lao động, để có tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo Hà Văn L đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, cố ý thực hiện hành vi cạy phá cửa vào nhà trộm cắp tiền, tài sản có tổng trị giá hơn 8 triệu đồng của gia đình anh Châu Văn L2. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Song sau khi hành vi phạm tội phát giác, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội. Bị cáo với tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả kịp thời. Nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 ví da màu đen có lo gô ngôi sao ba cánh bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc quần dài vải màu đen có chữ VIVERO; 01 chiếc áo khoác dày tay vải màu đen có mũ đội đầu, phía sau lưng có chữ "KX2" màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng có lắp kèm theo 01 sim mạng Viettel; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt, trên thân áo có các họa tiết hình chữ V màu trắng; 01 quần vải màu đen. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Hà Văn L. Đối với 01 đèn pin kiểu đội đầu; 02 mảnh gốm màu vàng; 01 thanh kim loại (xà cày). Xét thấy đây là những vật bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa người bị hại là Châu Văn L2 và bị cáo Hà Văn L đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường toàn bộ thiệt hại là 5.000.000đồng. Xét sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589, 357 và 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Hà Văn L 18 (mười tám)** tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ (05/11/2022 đến ngày 08/12/2022) là 01 tháng 03 ngày, quy đổi thành 03 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo còn lại là 14 tháng 21 ngày được tính từ ngày UBND xã M Th, huyện Th U nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 99; 100; 101 Luật thi hành án hình sự.

- Giao bị cáo Hà Văn L cho UBND xã M Th, huyện Th U giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Do bị cáo Hà Văn L không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về vật chứng:

- Tuyên trả cho bị cáo Hà Văn L 01 ví da màu đen có logo ngôi sao ba cánh bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc quần dài vải màu đen có chữ VIVERO; 01 chiếc áo khoác dày tay vải màu đen có mũ đội đầu, phía sau lưng có chữ “KX2” màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng có lắp kèm theo 01 sim mạng Viettel; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt, trên thân áo có các họa tiết hình chữ V màu trắng; 01 quần vải màu đen.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin kiểu đội đầu; 02 mảnh gốm màu vàng; 01 thanh kim loại (xà cày).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa người bị hại Châu Văn L2 và bị cáo Hà Văn L về mức bồi thường toàn bộ thiệt hại là

5.000.000đồng. (Xác nhận ngày 01/3/2023 đã trả 4.000.000đồng; ngày 21/12/2022 đã nộp 1.000.000đồng theo biên lai số: AA/2021/0000985 tại Chi cục thi hành án dân sự, nay chuyển thành tiền bồi thường cho bị hại Châu Văn Liệu).

5. Về án phí: Bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm /.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Th U.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ.
- UBND xã Mường Than.
- CQĐT huyện Th U.
- CQTHAHS huyện Th U.
- Chi cục THADS huyện Th U.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu